

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp nhận được Hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “Quy định mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030” (theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 255/SKH-CN-HCTH ngày 29 tháng 3 năm 2022) (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật), Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP), Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết ban hành

Điểm c, khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 quy định: “Đối với nhiệm vụ do địa phương quản lý, căn cứ vào các công việc có liên quan, điều kiện cụ thể của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể⁽¹⁾ phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương để thực hiện”.

Căn cứ quy định nêu trên, việc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết: “Quy định mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030” là cần thiết, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2.1. Phạm vi điều chỉnh

⁽¹⁾ Nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước: Đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới.

Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh được dự kiến tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Cụ thể, theo khoản 1 Điều 1 Thông tư số 75/2021/TT-BTC, chế độ tài chính quy định trong Thông tư được áp dụng để thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030. Bên cạnh đó, điểm c khoản 1 Điều 6 Thông tư quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước đối với nhiệm vụ do địa phương quản lý. Ngoài ra, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC và dự kiến tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết thì việc đăng ký công nhận đối với giống cây trồng mới ở nước ngoài không được hỗ trợ.

Từ những vấn đề nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, chỉnh lý, bổ sung phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết để thể hiện rõ: mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước (*được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định*) thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 và áp dụng đối với nhiệm vụ do địa phương quản lý đồng thời không áp dụng đối với việc đăng ký công nhận giống cây trồng mới ở nước ngoài⁽²⁾.

2.2. Đối tượng áp dụng

Tương tự lý do đã được cơ quan thẩm định trình bày đối với phạm vi điều chỉnh của dự thảo, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, biên tập lại đối tượng áp dụng của dự thảo cho thống nhất. Mặt khác, để bao quát tất cả các đối tượng có thể chịu sự tác động của dự thảo, đề nghị bổ sung đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết là: “*Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan*”.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết

Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản, dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và cơ bản thống nhất với các văn bản đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại một số nội dung sau:

² Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2021.

3.1. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo với lý do đã được cơ quan thẩm định trình bày tại Mục 2 Báo cáo này.

3.2. Khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: “*Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó*”. Tuy nhiên, cơ quan thẩm định nhận thấy, nội dung dự thảo Nghị quyết không dẫn chiếu đến các văn bản khác. Như vậy, nội dung dự kiến tại khoản 2 Điều 4 dự thảo là không cần thiết, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, loại bỏ.

3.3. Đối với các mức hỗ trợ cụ thể, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ vào mức hỗ trợ tối đa từ ngân sách nhà nước đối với nhiệm vụ do các Bộ, cơ quan trung ương quản lý quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC, các công việc có liên quan, điều kiện cụ thể của địa phương và khả năng cân đối của ngân sách địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (*Sở Tư pháp không thẩm định đối với các mức hỗ trợ cụ thể*).

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*) và Mẫu số 16. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (quy định trực tiếp) (*của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP*). Tuy nhiên, tại căn cứ ban hành văn bản thứ 7, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*cuối dòng của mỗi căn cứ ban hành văn bản có dấu chấm phẩy (;)*); đồng thời, tại căn cứ ban hành văn bản thứ 8 (*căn cứ cuối*), đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ dự kiến chính xác thời gian Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết.

5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản

Cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan đối với dự thảo Nghị quyết⁽³⁾; phối hợp tổ chức việc đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh

⁽³⁾ Công văn số 157/SKHCN-HCTH ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ.

Sở Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết **chỉ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh** xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được cơ quan thẩm định nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận Báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết hoặc giải trình *(trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định)*. Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi Báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“Quy định mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030”*./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, XDKTr&PBPL/STP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vương Văn Tuyên